TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **55**/2024/HS-ST
Ngày 04/4/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đường Anh Sơn.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Viết Cầm;
Ông Huỳnh Bình.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đức Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Châu Thị Ngọc T**, sinh ngày 05/5/1990; tên gọi khác: Không; nơi sinh tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Tổ A, khu phố A, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Văn B, sinh năm 1962 và bà Trương Thị Á, sinh năm 1966; gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai, có chồng là Trần Đức T1, sinh năm 1993 và có 04 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2022;

Tiền án: Bản án số 81/2023/HS-ST ngày 06/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 07 năm 06 tháng tù về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành hình phạt tù hoặc bị áp giải thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 11/11/2022 đến ngày 14/11/2022. (Châu Thị Ngọc T chưa chấp hành hình phạt tù do đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi);

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 177/2009/HS-ST ngày 10/11/2009 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 năm tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2009, chấp hành xong hình phạt

tù ngày 08/3/2014 (giảm 03 lần = 18 tháng).

Bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 24/11/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ; bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Châu Thị Ngọc T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chưa được xóa án tích. Trong thời gian đi làm thuê tại xã C, huyện T, tỉnh Đồng Nai, T có quen một người phụ nữ tên O (không rõ họ, địa chỉ). Ngày 20/11/2023, O cho T 01 nỏ thủy tinh bên trong còn cặn ma túy. T đem về vét ma túy trong nỏ đổ vào ống hút nhựa hàn kín hai đầu rồi giấu vào nồi nhôm trong góc phòng bếp sau nhà để sử dụng. Ngày 23/11/2023, tại nhà nghỉ K thuộc khu phố A, thị trấn V, Công an huyện V phối hợp Công an thị trấn V bắt quả tang Đặng Công An T2, sinh năm 2002, ngụ tại khu phố B, thị trấn V và Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1995, ngụ tại khu phố C, thị trấn V đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình làm việc, Đặng Công An T2 khai mua ma túy của T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiến hành khám xét nhà Châu Thị Ngọc T tại khu phố A, thị trấn V phát hiện thu giữ trong nồi nhôm ở phòng bếp 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín 02 đầu bên trong là ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển hồ sơ xử lý theo quy định pháp luật.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc vàng chứa tinh thể màu trắng được hàn kín thu giữ trong nồi nhôm tại phòng bếp (đã được niêm phong); 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc vàng hàn kín 01 đầu thu giữ trong nồi nhôm tại phòng bếp; 02 kéo; 06 đoạn ống thủy tinh; 01 bó ống hút.

Tại Kết luận giám định số 2640/KL-KTHS ngày 30/11/2023 của Giám định viên Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu chất màu nâu được niêm phong gửi đến giám định là ma túy có khối lượng 0,0349 gam, loại Methamphetamine. H1 lại đối tượng sau giám định trong niêm phong số 2640/KL-KTHS.

Bản Cáo trạng số: 49/CT-VKSVC ngày 06/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố bị cáo Châu Thị Ngọc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Châu Thị Ngọc T từ 01 năm đến 01 năm 02 tháng tù; tổng hợp hình phạt với Bản án số 81/2023/HS-ST ngày 06/6/2023; buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của nhiều bản án theo quy định của pháp luật; về xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo không trình bày lời bào chữa.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn, hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Châu Thị Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Châu Thị Ngọc T đã bị kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Khoảng 11 giờ 10 phút ngày 24/11/2023, tại khu phố A, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai, Châu Thị Ngọc T đang tàng trữ trái phép 0,0349 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện V tiến hành khám xét, bắt người phạm tội quả tang.

Bị cáo đồng ý với Kết luận giám định số: 2640/KL-KTHS ngày 30/11/2023 của Giám định viên Phòng K1 Công an tỉnh Đ và không có ý kiến gì thêm.

Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập, nhận thấy có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Châu Thị Ngọc T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người nghiện, biết tác hại của ma túy, biết ma túy là chất gây nghiện được Nhà nước độc quyền quản lý về việc cất giữ, vận chuyển cũng như mua bán các loại chất này; tuy nhiên bản thân bị cáo lại cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước mà còn là nguyên nhân phát sinh tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật. Do vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng để bị cáo lấy đó làm bài học cho mình mà tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. (Tiền án ngày 06/6/2023, của bị cáo là tình tiết định tội)

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ nêu trên để quyết định hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo qui định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Do bị cáo không nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu số 2640/KL-KTHS ngày 30/11/2023 của Giám định viên Phòng K1 Công an tỉnh Đ; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc vàng hàn kín một đầu; 02 (hai) kéo; 06 (sáu) đoạn ống thủy tinh; 01 (một) bó ống hút.

[7] Đối với Bản án số 81/2023/HS-ST ngày 06/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 07 năm 06 tháng tù về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành hình phạt tù hoặc bị áp giải thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 11/11/2022 đến ngày 14/11/2022.

Bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt chung của Bản án số 81/2023/HS-ST với tội đang bị xét xử, buộc bị cáo Châu Thị Ngọc T phải chấp hành hình phạt chung của nhiều bản án theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[8] Đối với đối tượng O (không rõ họ, địa chỉ) liên quan đến vụ án tàng trữ trái phép chất ma túy hiện chưa làm việc được; đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Đặng Công An T2 và Trần Thị Ngọc H đã bị khởi tố, xử lý trong vụ án khác là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Đặng Công An T2 khai mua ma túy của Châu Thị Ngọc T nhưng T không thừa nhận, ngoài lời khai của T2 thì không có tài liệu khác chứng minh, nên chưa đủ căn cứ xử lý T về hành vi này là đúng quy định của pháp luật.

[9] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điều 45, Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 327, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Châu Thị Ngọc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Châu Thị Ngọc T 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/11/2023.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của nhiều bản án đối với bị cáo Châu Thị Ngọc T; tại Bản án số 81/2023/HS-ST ngày 06/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành hình phạt tù hoặc bị áp giải thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 11/11/2022 đến ngày 14/11/2022; với hình phạt 01 (một) năm tù tại bản án này; buộc bị cáo Châu Thị Ngọc T phải chấp hành hình phạt chung là 10 (mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/11/2023, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 11/11/2022 đến ngày 14/11/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu số 2640/KL-KTHS ngày 30/11/2023 của Giám định viên Phòng K1 Công an tỉnh Đ; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc vàng hàn kín một đầu; 02 (hai) kéo; 06 (sáu) đoạn ống thủy tinh; 01 (một) bó ống hút. (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Vĩnh Cửu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đường Anh Sơn